



**PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH
TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ NĂM 2020**

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM

Địa chỉ: Tầng 2, CT2, 286 Nguyễn Xiển, Tân Triều, Thanh Trì, Hà Nội

Điện thoại: (84.24) 2213 1580 –

Fax: (84.24) 3552 7987

Ngày 15 tháng 04 năm 2020



MỤC LỤC

PHẦN I: GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH	3
I. THÔNG TIN CHUNG VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH.....	3
II. THÔNG TIN TÀI CHÍNH CHỌN LỌC.....	5
PHẦN II: PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU	7
I. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU	7
II. CÁC ĐIỀU KIỆN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU.....	7
1 Căn cứ pháp lý chung.....	7
2 Điều kiện phát hành trái phiếu.....	8
III. CÁC THÔNG TIN CHUNG VỀ TRÁI PHIẾU	9
IV. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH VÀ KẾ HOẠCH THANH TOÁN GÓC LÃI CHO NHÀ ĐẦU TƯ.....	13
V. CAM KẾT CÔNG BỐ THÔNG TIN CỦA DOANH NGHIỆP	14
VI. ĐIỀU KHOẢN VỀ GIAO DỊCH TRÁI PHIẾU	14
VII. QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ ĐẦU TƯ MUA TRÁI PHIẾU	14
VIII. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH	14
IX. TRÁCH NHIỆM VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CUNG CẤP DỊCH VỤ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU	15

PHẦN I: GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Thông tin chung

- Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM
- Tên tiếng Anh: VIETNAM POWER DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY
- Trụ sở chính: Tầng 2, CT2, 286 Nguyễn Xiển, Tân Triều, Thanh Trì, Hà Nội
- Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh Tùng - Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Giấy chứng nhận ĐKKD Số 0101264520 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 03/06/2002, đăng ký thay đổi lần 13 ngày 16/05/2019.
- Vốn điều lệ thực góp đến 31/12/2019: 1.065.896.290.000 đồng.

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Những cột mốc phát triển quan trọng của CTCP Phát Triển Điện Lực Việt Nam (VPD)	
Năm 2002	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Công ty được Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu với 5 cổ đông sáng lập gồm (i) Tổng Công ty điện lực Việt Nam (nay là Tập đoàn Điện lực Việt Nam); (ii) Tổng Công ty xây dựng số 1- Bộ Xây dựng; (iii) Công đoàn Điện lực Việt Nam; (iv) Công ty sản xuất Thiết bị điện (Nay là Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh-Công ty cổ phần); (v) Công ty Tư vấn Xây dựng điện 2 (Nay là Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2). Ngành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty là: Sản xuất, bán điện với mức vốn điều lệ đăng ký là 13,7 tỷ đồng
Năm 2003	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Công ty nhận chuyển nhượng Nhà máy thủy điện Nậm Má (nằm trên địa bàn xã Cao Bồ, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang) từ Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang theo Quyết định số 627/QĐ – UB ngày 04/3/2003 với tổng giá trị chuyển nhượng là 5.040.800.000 đồng. Nhà máy có công suất 3,2 MW gồm 02 tổ máy (mỗi tổ có công suất 1,6 MW). Đây là nhà máy được xây dựng năm 1988-1989 nên đã bị xuống cấp hư hỏng nhiều, thiết bị cũ mòn lạc hậu thường xuyên phải ngừng sản xuất để sửa chữa. Sau khi nhận chuyển nhượng Công ty phải đầu tư sửa chữa gần như toàn bộ lại nhà máy nên mới phát điện trở lại được
Năm 2004	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Công ty khởi công xây dựng dự án Nhà máy thủy điện Bắc Bình có công suất 33 MW gồm 02 tổ máy (mỗi tổ có công suất 16,5 MW), tổng mức đầu tư là 767,58 tỷ đồng. Đây là dự án nhóm B và được Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận cho phép đầu tư tại văn bản số 4260/UBBT – XD/CB ngày 05/12/2003. Nhà máy bắt đầu phát điện từ ngày 27/10/2009.

<p>Năm 2007</p>	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Công ty khởi công dự án Nhà máy thủy điện Khe Bó tại huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An có tổng mức đầu tư là 3.309,59 tỷ đồng, công suất 100 MW, gồm 2 tổ máy (mỗi tổ máy có công suất 50 MW). Đây là dự án nhóm A và được Chính phủ cho phép đầu tư tại văn bản số 1793/TTg – CN ngày 07/11/2006, trong công văn có nêu “Dự án được thực hiện theo Điều 4 Quyết định số 1195/QĐ-TTg ngày 09/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định một số cơ chế, chính sách đặc thù để đầu tư xây dựng các công trình điện cấp bách trong giai đoạn 2006 - 2010”. Tổ máy số 1 phát điện từ ngày 08/5/2013, Tổ máy số 2 phát điện từ ngày 24/8/2013.
<p>Năm 2009</p>	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Công ty thành lập Trung tâm tư vấn thiết kế trực thuộc Công ty theo Quyết định số 09/QĐ – VNPD – HĐQT, Trung tâm có chức năng nhiệm vụ chính là tư vấn thiết kế các hạng mục công trình do Công ty làm chủ đầu tư, tư vấn cho các đơn vị ngoài với mục đích tạo công ăn việc làm cho CBCNV và tìm kiếm thêm nguồn thu về cho Công ty.
<p>Địa bàn kinh doanh</p>	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Công ty Cổ phần Phát triển Điện lực Việt Nam đang quản lý 03 nhà máy và 01 Trung tâm tư vấn thiết kế, cụ thể như sau: - Trụ sở văn phòng: Tầng 2, CT2, 286 Nguyễn Xiển, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội, Việt Nam. ▪ Các chi nhánh: <ul style="list-style-type: none"> + Nhà máy thủy điện Nậm Mả: Là đơn vị trực thuộc của Công ty Cổ phần Phát triển Điện lực Việt Nam. Trạm chịu sự quản lý và điều hành của Công ty và các cơ quan pháp luật tại địa phương.Trường Trạm, người đại diện theo ủy quyền của Công ty tại Nhà máy, giữ quyền điều hành cao nhất tại Nhà máy và thực hiện điều hành toàn bộ hoạt động của Nhà máy theo phân cấp và ủy quyền của Công ty. Văn phòng đại diện của Trạm thủy điện có trụ sở tại Thị trấn Cao Bồ - Huyện Vị Xuyên - Tỉnh Hà Giang. Do Trạm có quy mô nhỏ nên CBCNV của Trạm thực hiện chức năng duy nhất là quản lý và vận hành Trạm thủy điện Nậm Mả dưới sự điều hành trực tiếp của Công ty. + Nhà máy thủy điện Bắc Bình: Là đơn vị chi nhánh của Công ty Cổ phần Phát triển Điện lực Việt Nam, được thành lập theo Quyết định số 11/QĐ-VNPD-HĐQT ngày 20/04/2009 của Hội đồng quản trị Công ty. Nhà máy có tư cách pháp nhân không đầy đủ, hạch toán phụ thuộc, có con dấu riêng và được mở tài khoản tại Ngân hàng để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh điện năng theo quy chế tổ chức và hoạt động của Nhà máy Thủy điện Bắc Bình. Nhà máy chịu sự quản lý và điều hành của Công ty và các cơ quan pháp luật tại địa phương.Văn phòng đại diện của Nhà máy có trụ sở tại Thị trấn Lương Sơn - Huyện Bắc Bình - Tỉnh Bình Thuận. + Nhà máy thủy điện Khe Bó: Là đơn vị chi nhánh của Công ty Cổ phần Phát triển Điện lực Việt Nam, được thành lập theo Quyết định số 01/QĐ-VNPD-HĐQT ngày 10/01/2013 của Hội đồng quản trị Công ty. Nhà máy có tư cách pháp nhân không đầy đủ, hạch toán phụ thuộc, có con dấu riêng và

được mở tài khoản tại Ngân hàng để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh điện năng theo quy chế tổ chức và hoạt động của Nhà máy Thủy điện Khe Bó. Nhà máy chịu sự quản lý và điều hành của Công ty và các cơ quan pháp luật tại địa phương. Văn phòng đại diện của Nhà máy có trụ sở tại Xã Tam Quang, Huyện Tương Dương- Tỉnh Nghệ An.

+ **Trung tâm tư vấn thiết kế:** Trung tâm Tư vấn Thiết kế (PEC) là đơn vị hạch toán phụ thuộc có tư cách pháp nhân không đầy đủ, có tài khoản và con dấu riêng, được thành lập theo Quyết định số 09/QĐ-VNPD-HĐQT ngày 14/4/2009 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phát triển Điện lực Việt Nam và được Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội cấp Chứng nhận đăng ký hoạt động từ ngày 03/8/2009. Trung tâm Tư vấn Thiết kế hoạt động theo nguyên tắc lấy thu bù chi, tăng doanh thu tạo lợi nhuận để cải thiện thu nhập cho CBCNV Công ty. Văn phòng đại diện của Trung tâm có trụ sở tại Tầng 2, CT2, 286 Nguyễn Xiển, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

II. THÔNG TIN TÀI CHÍNH CHỌN LỌC

Số liệu tài chính dưới đây được trích từ báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017 (kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2017) do công ty TNHH KPMG Việt Nam kiểm toán, năm 2018 (kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2018) và năm 2019 (kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2019) do công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC kiểm toán.

Ý kiến của đơn vị kiểm toán

“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Phát triển Điện lực Việt Nam tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.” – trích ý kiến của đơn vị kiểm toán tại Báo cáo tài chính được kiểm toán cho năm tài chính 2019 của Công ty Cổ phần Phát triển Điện lực Việt Nam.

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

(Đơn vị tính: triệu đồng)

TT	CHỈ TIÊU	31/12/2017	31/12/2018	31/12/2019
1	TỔNG TÀI SẢN	2.641.101	2.476.868	2.277.437
a	Tài sản ngắn hạn	228.887	176.636	118.156
-	Tiền & tương đương tiền	144.631	37.260	52.595
-	Các khoản phải thu ngắn hạn	81.974	137.207	62.079
-	Hàng tồn kho	1.872	1.750	1.190
b	Tài sản dài hạn	2.412.213	2.300.232	2.159.281
-	TSCĐ	2.374.013	2.271.030	2.135.177

-	Tài sản dở dang dài hạn	35.254	7.916	93
	Thiết bị, vật tư phụ tùng thay thế dài hạn	-	18.146	21.161
2	TỔNG NGUỒN VỐN	2.641.101	2.476.868	2.277.437
a	Nợ ngắn hạn	408.955	538.413	558.013
-	Nợ vay ngắn hạn	310.931	383.699	414.226
-	Phải trả người bán ngắn hạn	52.834	42.190	15.131
-	Các khoản phải trả, phải nộp khác	18.101	23.169	78.932
b	Nợ dài hạn	1.027.061	673.723	474.491
-	Vay và nợ dài hạn	1.022.489	671.857	474.491
c	Vốn chủ sở hữu	1.205.084	1.264.730	1.244.933
-	Vốn góp của chủ sở hữu	1.024.930	1.065.896	1.065.896
-	LNST chưa phân phối	162.196	172.768	100.683

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

(Đơn vị tính: Triệu đồng)

STT	Phân tích kết quả kinh doanh	31/12/2017	31/12/2018	31/12/2019
1	Doanh thu thuần	593.373	613.393	483.974
2	Giá vốn hàng bán	63.131	288.959	253.654
3	Lợi nhuận gộp	330.242	324.434	230.320
4	Doanh thu hoạt động tài chính	3.382	4.613	3.544
5	Chi phí tài chính	115.761	96.323	82.049
6	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	112.401	96.185	81.765
7	Phần lãi trong công ty liên kết	-	-	-
8	Chi phí bán hàng	29.009	31.881	33.551
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	-	-	-
10	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	188.853	200.842	118.264
11	Thu nhập khác	75	698	369
12	Chi phí khác	967.806	3.156	6.846
13	Lợi nhuận khác	-892.082	-2.458	-6.476
14	Tổng LNKT trước thuế	187.961	198.384	111.787
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	25.782	24.091	14.992
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại			
17	Lợi nhuận sau thuế TNDN	162.178	174.293	96.795

MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỌN LỌC

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2017	31/12/2018	31/12/2019
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				

	Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	0,56	0,33	0,21
	Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ- Hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn)	Lần	0,56	0,32	0,21
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,54	0,49	0,45
	Hệ số Nợ/VCSH	Lần	1,19	0,96	0,83
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
	Vòng quay Hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Vòng	125,6	159,6	172,6
	Vòng quay Tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	Vòng	0,22	0,24	0,20
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	27,3	28,4	20%
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/VCSH bình quân (ROE)	%	14	14	7,7%

PHẦN II: PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

I. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

Mục đích sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu của Công ty để tăng quy mô vốn hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp và hoặc thực hiện các chương trình, dự án đầu tư của Công ty

Cụ thể như sau:

STT	Danh mục	Khoản tiền dự kiến (VNĐ)
I	Tổng giá trị phát hành trái phiếu	Tối đa 140.000.000.000
II	Mục đích phát hành trái phiếu năm 2020	
	- Tăng quy mô vốn hoạt động của Công ty; - Thực hiện các chương trình, dự án đầu tư của Công ty.	140.000.000.000

II. CÁC ĐIỀU KIỆN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

1 Căn cứ pháp lý chung

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCNVN thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản Pháp luật hướng dẫn đi kèm;
- Luật Chứng Khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006 như được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Sửa Đổi, Bổ Sung Một Số Điều Của Luật Chứng Khoán số 62/2010/QH12 ngày 24 tháng 11 năm 2010 của Quốc Hội Việt Nam;
- Nghị định số 163/2018/NĐ-CP ban hành ngày 4/12/2018 về Phát hành trái phiếu doanh nghiệp;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Phát Triển Điện Lực Việt Nam;
- Các quy định quy chế nội bộ của Công ty Cổ phần Phát Triển Điện Lực Việt Nam.

2 Điều kiện phát hành trái phiếu

Theo Nghị định 163/2018/NĐ-CP của Chính phủ về phát hành trái phiếu, Công ty Cổ phần Phát Triển Điện Lực Việt Nam được phép phát hành trái phiếu không chuyển đổi khi có đủ các điều kiện sau:

Văn bản	Nội dung liên quan	Hiện trạng
Nghị định 163/2018/NĐ-CP ngày 4/12/2018 của Chính phủ v/v phát hành trái phiếu doanh nghiệp		
Mục đích phát hành trái phiếu	Thực hiện các chương trình, dự án đầu tư của doanh nghiệp, tăng quy mô vốn hoạt động của doanh nghiệp	Phù hợp
Điều kiện phát hành trái phiếu riêng lẻ (không chuyển đổi)	Công ty phát hành là công ty cổ phần hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập và hoạt động theo Pháp luật Việt Nam	Đáp ứng
	Có thời gian hoạt động tối thiểu 1 năm kể từ ngày được cấp lần đầu Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh	Đáp ứng
	Trong trường hợp doanh nghiệp phát hành trái phiếu trong vòng 90 ngày từ ngày kết thúc năm, có báo cáo tài chính bán niên của năm trước liền kề năm phát hành được kiểm toán	Đáp ứng
	Đáp ứng yêu cầu an toàn vốn với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện theo quy định của Pháp luật.	Không áp dụng
	Có phương án phát hành trái phiếu được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.	Đáp ứng
	Thanh toán đầy đủ cả gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành trái phiếu (nếu có)	Đáp ứng

III. CÁC THÔNG TIN CHUNG VỀ TRÁI PHIẾU

Tổ Chức Phát Hành:	Công ty Cổ phần Phát Triển Điện Lực Việt Nam
Địa điểm tổ chức đợt phát hành	Việt Nam
Tên Trái Phiếu:	Trái Phiếu Công ty Cổ phần Phát triển Điện Lực Việt Nam 2020 Sau đây gọi chung là “ Trái Phiếu ”
Đồng tiền phát hành và thanh toán:	Việt Nam Đồng (VNĐ)
Hình Thức và Mệnh Giá:	Trái Phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và có tài sản bảo đảm, được phát hành dưới hình thức bút toán ghi sổ với mệnh giá 100.000.000 VND/Trái Phiếu.
Phương Thức Phát Hành:	Thông qua đại lý phát hành
Khối Lượng và Giá Trị Trái Phiếu Phát Hành:	Tổng khối lượng Trái Phiếu được phát hành tối đa là 1.400 Trái Phiếu, tương đương 140.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm bốn mươi tỷ đồng), dự kiến phát hành thành 2 (hai) đợt cụ thể (gọi chung là “ Các Đợt Phát Hành ” và gọi riêng là “ Đợt Phát Hành ”): <ul style="list-style-type: none"> - Đợt Phát Hành thứ 1 (VPDBOND.2020.01): dự kiến 700 Trái Phiếu tương đương 70.000.000.000 đồng (bảy mươi tỷ đồng) theo mệnh giá. - Đợt Phát Hành thứ 2 (VPDBOND.2020.02): dự kiến 700 Trái Phiếu tương đương 70.000.000.000 đồng (bảy mươi tỷ đồng) theo mệnh giá.
Tính Chất Trái Phiếu:	Trái Phiếu tạo lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp, không phải là nợ thứ cấp, và được bảo đảm bằng tài sản, các Trái Phiếu phát hành cùng đợt sẽ có thứ tự ưu tiên thanh toán <i>ngang nhau</i> mà không một Trái Phiếu nào được hưởng ưu đãi cao hơn Trái Phiếu khác vì bất kỳ lý do gì, và ưu tiên với tất cả các nghĩa vụ tương lai khác của Tổ Chức Phát Hành.
Sử Dụng Tiền Thu Từ các đợt Phát Hành Trái Phiếu:	Số tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu được Công ty sử dụng để: <ul style="list-style-type: none"> - Tăng quy mô vốn hoạt động của Công ty; và/hoặc - Thực hiện các chương trình, dự án đầu tư của Công ty.
Hình Thức Phát Hành:	Phát hành riêng lẻ thông qua đại lý phát hành trái phiếu theo quy định của Nghị Định số 163/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 12 năm 2018 của Chính Phủ về Phát Hành Trái Phiếu Doanh Nghiệp.
Phương Thức Thanh Toán Gốc, Lãi Trái Phiếu:	Thông qua Đại Lý Trái Phiếu, cụ thể: Lãi Trái Phiếu được thanh toán định kỳ 6 (sáu) tháng/lần.

	Gốc Trái Phiếu, trừ trường hợp mua lại trước hạn, sẽ được thanh toán một lần vào Ngày Đáo Hạn.
Thời điểm phát hành dự kiến (“Ngày Phát Hành”):	Trái Phiếu phát hành: thành 2 (hai) đợt trong năm 2020 – Đợt Phát Hành thứ 1: dự kiến ngày 28/04/2020 (“Ngày Phát Hành Đợt 1”); – Đợt Phát Hành thứ 2: dự kiến trước ngày 28/10/2020 (“Ngày Phát Hành Đợt 2”);. Trong trường hợp có sự thay đổi về Ngày Phát Hành Tổ Chức Phát Hành thông báo cụ thể theo các văn kiện có liên quan đến Đợt Phát Hành đó
Ngày Đáo Hạn:	Ngày tròn 03 (ba) năm kể từ Ngày Phát Hành Đợt 1.
Giá Phát Hành:	100% mệnh giá
Lãi Suất:	<p>Lãi suất áp dụng cho Trái Phiếu Đợt 1 như sau:</p> <p>(i) Lãi suất đối với 06 tháng đầu tiên kể từ Ngày Phát Hành Đợt 1 bằng: 9.5% (chín phẩy năm phần trăm) một năm; và</p> <p>(ii) Đối với Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất Đầu Tiên và Các Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất tiếp theo cho đến Ngày Đáo Hạn: Lãi Suất Tham Chiếu(*) cộng biên độ 3.5% (ba phẩy năm phần trăm) một năm.</p> <p>Lãi suất áp dụng cho Trái Phiếu Đợt 2 như sau:</p> <p>(i) Trong trường hợp Trái Phiếu Đợt 2 được phát hành trong khoảng thời gian 06 tháng kể từ Ngày Phát Hành Trái Phiếu Đợt 1, thì lãi suất Trái Phiếu Đợt 2 được cố định bằng 9.5%/năm (tính từ và bao gồm Ngày Phát Hành Đợt 2 cho đến nhưng không bao gồm ngày tròn 06 tháng kể từ Ngày Phát Hành Trái Phiếu Đợt 1).</p> <p>(ii) Trong trường hợp Trái Phiếu Đợt 2 được phát hành sau ngày tròn 06 tháng kể từ Ngày Phát Hành Trái Phiếu Đợt 1, thì lãi suất áp dụng cho Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất Đầu Tiên của Trái Phiếu Đợt 2 tương đương với lãi suất đang áp dụng cho Trái Phiếu Đợt 1 tại thời điểm đó</p> <p>(iii) Lãi Suất áp dụng cho các Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất tiếp theo sau đó được xác định bằng (=) tổng của (i) 3,5%/năm và (ii) Lãi Suất Tham Chiếu (*) của Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất đó.</p> <p>(*)Lãi Suất Tham Chiếu”, có nghĩa là trung bình cộng của mức lãi</p>

	<p>suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân (áp dụng cho các trường hợp thông thường không có điều kiện đi kèm) bằng đồng Việt Nam (trả lãi sau) áp dụng cho kỳ hạn 12 (mười hai) tháng do các Ngân Hàng Tham Chiếu công bố trên website chính thức của mỗi ngân hàng đó vào 11:00 giờ sáng tại Ngày Xác Định Lãi Suất của Kỳ Điều Chỉnh Lãi Suất đó.</p> <p>“Ngân Hàng Tham Chiếu” có nghĩa là có nghĩa là Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV), Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Vietinbank), Ngân hàng TMCP Tiên Phong (TPBank), Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank).</p>
<p>Kỳ Trả Lãi:</p>	<p>06 (sáu) tháng/lần.</p>
<p>Kỳ Hạn Trái Phiếu:</p>	<p>Tối đa 36 (ba mươi sáu) tháng.</p>
<p>Biện pháp bảo đảm cho Trái Phiếu:</p>	<p><i>i.</i> Toàn bộ nhà xưởng và các công trình xây dựng gắn liền với đất tại Nhà Máy Thủy Điện Bắc Bình, các máy móc, thiết bị gắn với nhà xưởng và công trình xây dựng đó đã, đang được hình thành, sẽ hình thành hoặc bất kỳ bất động sản, động sản nào khác đi liền hoặc không đi liền theo Bất động sản đó, miễn là nằm trên 28 thửa đất tại các xã Phan Sơn, Phan Lâm và Sông Lũy, Huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận (<i>sau đây gọi chung là “Thửa đất”</i>); và chi tiết các thửa đất theo danh mục tại Phụ lục số 01 kèm theo phương án này.</p> <p><i>ii.</i> Các quyền và lợi ích của Tổ Chức Phát Hành (Bên Thế Chấp) phát sinh từ các Công trình xây dựng trên đất đã hình thành, đang và sẽ hình thành trên các thửa đất thuộc phạm vi Công trình Nhà máy Thủy Điện Bắc Bình nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Toàn bộ các quyền khai thác, sử dụng, hưởng hoa lợi/lợi tức và các quyền, lợi ích khác phát sinh từ các Công trình xây dựng trên đất đã hình thành, đang và sẽ hình thành trên các thửa đất thuộc phạm vi Công trình Nhà máy Thủy Điện Bắc Bình; + Toàn bộ nguồn thu, quyền đòi nợ, quyền nhận các khoản thu nhập, thanh toán, hoàn trả, phạt, bồi thường thiệt hại và các khoản tiền khác phát sinh từ việc khai thác, sử dụng các Công trình xây dựng trên đất đã hình thành, đang và sẽ hình thành trên các thửa đất thuộc phạm vi Công trình Nhà máy Thủy Điện Bắc Bình; + Khoản phải thu phát sinh từ tất cả các Hợp đồng bán điện/Phụ lục hợp đồng bán điện từ Nhà máy Thủy điện Bắc Bình) <p><i>iii.</i> Các tài sản khác theo thỏa thuận của các bên.</p> <p>(Để làm rõ, Công ty đã sử dụng các tài sản bảo đảm được mô tả tại điểm i., ii. nêu trên để đảm bảo cho các nghĩa vụ Trái Phiếu Công ty Cổ phần Phát Triển Điện Lực Việt Nam được phát hành theo biên bản</p>

	<p>hợp số 718/BB-VNPD-HĐQT ngày 18/07/2019)</p> <p>Nội dung chi tiết được quy định cụ thể tại Các Điều khoản và Điều kiện Trái Phiếu của Bản Công thông tin chi tiết gửi nhà đầu tư.</p>
Đối Tượng Mua Trái Phiếu:	<p>Các tổ chức, cá nhân Việt Nam; Các tổ chức, cá nhân nước ngoài được phép mua Trái Phiếu phù hợp với quy định của Pháp luật Việt Nam.</p> <p>Các tổ chức của Việt Nam không được sử dụng kinh phí do ngân sách Nhà nước cấp để mua Trái Phiếu.</p>
Mua Lại Trái Phiếu Trước Hạn:	<p>1. Quyền mua lại Trái Phiếu trước hạn của Tổ Chức Phát Hành:</p> <p>Bắt đầu từ ngày tròn 18 (mười tám) tháng kể từ Ngày Phát Hành Đợt 1, Tổ Chức Phát Hành có thể đề nghị mua lại Trái Phiếu trước hạn với các điều kiện và điều khoản được quy định cụ thể Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu của Bản Công thông tin chi tiết gửi nhà đầu tư.</p> <p>2. Mua lại Trái Phiếu trước hạn theo yêu đề nghị của Người Sở Hữu Trái Phiếu :</p> <p>Tổ Chức Phát Hành mua lại một phần hoặc toàn bộ các Trái Phiếu đang lưu hành theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định tại Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu của Bản Công thông tin chi tiết gửi nhà đầu tư.</p>
Các Cam Kết Khác của Tổ Chức Phát Hành:	<p>Tổ Chức Phát Hành cam kết sẽ tuân thủ các cam đoan và cam kết với các bên cũng như với Người Sở Hữu Trái Phiếu tại mọi thời điểm. .</p> <p>Các cam kết khác của Tổ Chức Phát Hành sẽ được thể hiện cụ thể tại Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu của Bản Công thông tin chi tiết gửi nhà đầu tư và Các Văn Kiện Trái Phiếu</p>
Thuế:	<p>Thuế áp dụng đối với bất kỳ khoản thanh toán nào mà Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận được liên quan đến Trái Phiếu sẽ do Người Sở Hữu Trái Phiếu gánh chịu. Việc nộp thuế sẽ theo quy định của Pháp luật có liên quan.</p>
Ý Kiến Kiểm Toán đối với BCTC:	<p>Như được nêu chi tiết tại BCTC hợp nhất kiểm toán 2019 của Công ty Cổ phần Phát Triển Điện Lực Việt Nam.</p>
Đại Lý Phát Hành:	<p>Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Tiên Phong</p>
Đại Lý Trái Phiếu (lưu ký, thanh toán và quản lý tài khoản, chuyển nhượng)	<p>Ngân hàng TMCP Tiên Phong</p>
Đại lý Quản lý Tài sản Bảo Đảm	<p>Ngân hàng TMCP Tiên Phong</p>

Niêm yết:	Hiện tại Tổ Chức Phát Hành chưa dự tính niêm yết Trái Phiếu tại bất kỳ sở giao dịch chứng khoán hoặc trung tâm giao dịch chứng khoán nào.
Luật Điều Chỉnh:	Trái Phiếu sẽ được điều chỉnh bởi Pháp luật Việt Nam.
Các nội dung khác	Được quy định cụ thể tại Các Điều khoản và Điều kiện Trái Phiếu của Bản Công thông tin chi tiết gửi nhà đầu tư.

IV. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH VÀ KẾ HOẠCH THANH TOÁN GỐC LÃI CHO NHÀ ĐẦU TƯ

1. Kế hoạch sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu:

- Ngay sau khi hoàn thành việc thu tiền mua Trái Phiếu từ các nhà đầu tư, Tổ Chức Phát Hành sẽ dùng toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu để tăng quy mô vốn hoạt động, và hoặc thực hiện các dự án, chương trình đầu tư của Tổ Chức Phát Hành.

2. Phương thức và kế hoạch thanh toán gốc, lãi cho nhà đầu tư:

- Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng nguồn thu hợp pháp từ hoạt động kinh doanh của mình, nguồn thu từ hoạt động tài chính và các nguồn thu khác để thanh toán tiền lãi, tiền gốc khi Trái Phiếu đến hạn.
- Kỳ Trả Lãi Trái Phiếu: Tiền lãi của các Kỳ Trả Lãi Trái Phiếu được trả định kỳ 06 tháng/lần vào các Ngày Thanh Toán Lãi. Tiền lãi được tính trên cơ sở số ngày thực tế của kỳ trả lãi đó và một năm có 365 ngày. Để làm rõ, Kỳ Trả Lãi đầu tiên của các Đợt Phát Hành thứ 2 sẽ được quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện Trái Phiếu của Bản Công thông tin chi tiết gửi nhà đầu tư..
- Ngày Thanh Toán Lãi: Ngày Thanh Toán Lãi đầu tiên của tất cả các Trái Phiếu theo Các Đợt Phát Hành là ngày tròn 06(sáu) tháng kể từ Ngày Phát Hành Đợt 1. Ngày Thanh Toán Lãi của các Kỳ Trả Lãi tiếp theo định kỳ 06 tháng/lần vào các ngày tròn 06 tháng kể từ Ngày Thanh Toán Lãi trước đó. Nếu Ngày Thanh Toán Lãi không phải là ngày làm việc thì Ngày Thanh Toán Lãi là ngày làm việc liền sau ngày lễ/hoặc ngày nghỉ đó.
- Phương thức (kỳ) thanh toán gốc trái phiếu: Trừ khi Trái Phiếu thanh toán trước hạn theo các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu, tiền gốc Trái Phiếu sẽ được thanh toán một lần vào Ngày Đáo Hạn. Phương thức (kỳ) trả gốc và số tiền mua lại trước hạn trái phiếu sẽ được điều chỉnh phù hợp với hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành, hoặc Tổ Chức Phát Hành sẽ mua lại trước hạn toàn bộ/ hoặc một phần trái phiếu khi có đề nghị của Người Sở Hữu TRái Phiếu phù hợp với các tài liệu phát hành.
- Tổ Chức Phát Hành (thông qua Đại Lý Trái Phiếu) sẽ thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu vào ngày đến hạn bằng cách chuyển khoản vào tài khoản của Người Sở Hữu Trái Phiếu được đăng ký trong Sổ Đăng Ký Trái Phiếu.

V. CAM KẾT CÔNG BỐ THÔNG TIN CỦA DOANH NGHIỆP

Tổ Chức Phát Hành cam kết tuân thủ công bố thông tin liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu riêng lẻ năm 2020 theo quy định tại luật Doanh nghiệp, luật Chứng khoán, Nghị định 163/2018 ND-CP ngày 04/12/2018 của Chính phủ về phát hành Trái Phiếu doanh nghiệp, thông tư 155/2015 TT-BTC ngày 06/10/2015 về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và các văn bản Pháp luật khác có liên quan.

VI. ĐIỀU KHOẢN VỀ GIAO DỊCH TRÁI PHIẾU

Trái Phiếu bị hạn chế giao dịch trong phạm vi dưới 100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành, trừ trường hợp theo quyết định của Tòa án hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật; sau thời gian 01 (một) năm nêu trên, Trái Phiếu có thể được tự do chuyển nhượng trừ trường hợp Tổ Chức Phát Hành có quyết định khác.

VII. QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ ĐẦU TƯ MUA TRÁI PHIẾU

- Được Tổ Chức Phát Hành thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi Trái Phiếu khi đến hạn
- Được dùng Trái Phiếu để chuyển nhượng, cho, tặng, để lại, thừa kế, chiết khấu và sử dụng Trái Phiếu làm tài sản đảm bảo trong các quan hệ dân sự và quan hệ thương mại theo quy định của Pháp luật.
- Được hưởng và nhận lãi phạt khi Tổ Chức Phát Hành không thanh toán đầy đủ và đúng hạn gốc, lãi Trái Phiếu khi đến hạn.
- Được nhận gốc và lãi Trái Phiếu khi Đại lý Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm thực hiện xử lý Tài Sản Bảo Đảm để đảm bảo cho các nghĩa vụ nợ của Tổ Chức Phát Hành trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành không thực hiện thanh toán đầy đủ và đúng hạn gốc và lãi Trái Phiếu.
- Thanh toán đầy đủ và đúng hạn tiền mua Trái Phiếu theo cam kết.

VIII. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

- Tuân thủ quy định và điều kiện phát hành, phương án phát hành, hồ sơ phát hành, công bố thông tin, chế độ báo cáo theo quy định của Pháp luật.
- Phân bổ, quản lý, sử dụng vốn từ phát hành Trái Phiếu đúng mục đích theo quy định tại Phương Án Phát Hành Trái Phiếu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo các quy định của Pháp luật.
- Thanh toán đầy đủ và đúng hạn gốc và lãi Trái Phiếu khi đến hạn cho Chủ Sở Hữu Trái Phiếu.

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin đã công bố và báo cáo tài chính; thực hiện chế độ quản lý tài chính, báo cáo và kế toán thống kê theo quy định của Pháp luật.
- Được nhận và sử dụng tiền thu từ Các Đợt Phát Hành Trái Phiếu riêng lẻ năm 2020 theo quy định tại phương án phát hành và quy định của Pháp luật.
- Được quyền thay thế tài sản bảo đảm và hoặc mua lại trái phiếu trước hạn theo quy định tại phương án phát hành.

IX. TRÁCH NHIỆM VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CUNG CẤP DỊCH VỤ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

1. Tổ Chức Tư Vấn Phát Hành, Đại Lý Phát Hành:

- Thực hiện cung cấp dịch vụ tư vấn phát hành, đại lý phát hành Trái Phiếu theo hợp đồng cung cấp dịch vụ đã ký kết và quy định của Pháp luật.
- Tuân thủ quy định về giới hạn số lượng nhà đầu tư, tuân thủ về điều kiện phát hành và hồ sơ phát hành theo Nghị định 163/2018 NĐ-CP ngày 04/12/2018 của Chính phủ về phát hành Trái Phiếu doanh nghiệp.
- Thực hiện chế độ công bố thông tin, báo cáo theo quy định của Pháp luật.

2. Đại Lý Trái Phiếu:

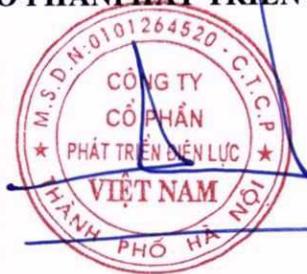
- Thực hiện lưu ký Trái Phiếu doanh nghiệp, cung cấp thông tin và quản lý số lượng nhà đầu tư sở hữu Trái Phiếu theo Nghị định 163/2018 NĐ-CP ngày 04/12/2018 của Chính phủ về phát hành Trái Phiếu doanh nghiệp.
- Thực hiện cung cấp thông tin định kỳ về tình hình lưu ký Trái Phiếu doanh nghiệp và việc sở hữu Trái Phiếu doanh nghiệp của các nhà đầu tư cho Sở giao dịch chứng khoán theo quy định.
- Thực hiện quyền và nghĩa vụ theo hợp đồng cung cấp dịch vụ đã ký kết và quy định của Pháp luật.

3. Đại lý Quản lý Tài sản Bảo đảm

- Thực hiện quyền và nghĩa vụ liên quan đến việc quản lý và xử lý tài sản bảo đảm theo đúng hợp đồng cung cấp dịch vụ đã ký kết và quy định của Pháp luật.

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2020

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM



CHỦ TỊCH HĐQT
Nguyễn Thanh Tùng

PHỤ LỤC 01

DANH MỤC GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

STT	Số thửa	Tờ bản đồ số	Diện tích (m ²)	Số GCN	Số vào sổ	Ngày cấp
1	1	204	31.107,4	BY 617789	CT06788	06/11/2015
2	1	207	1.135,7	BY 617790	CT06789	06/11/2015
3	1	206	1.370,0	BY 617791	CT06790	06/11/2015
4	1	205	371,7	BY 617793	CT06791	06/11/2015
5	2	205	1.320,7	BY 617794	CT06792	06/11/2015
6	1	460	748,7	BY 617795	CT06793	06/11/2015
7	1	203	100,00	BY 617796	CT06794	06/11/2015
8	2	203	90,30	BY 617798	CT06795	06/11/2015
9	3	203	100,00	BY 617799	CT06796	06/11/2015
10	1	86	269.405,40	BY 617808	CT06797	06/11/2015
		152	216.420,2			
11	1	124	67.939,1	BY 617809	CT06798	06/11/2015
12	1	130	76.796,0	BY 617810	CT06799	06/11/2015
13	1	115	58.294,9	BY 617811	CT06800	06/11/2015
14	4	203	36,0	BY 617812	CT06801	06/11/2015
15	5	203	64,0	BY 617813	CT06802	06/11/2015
16	6	203	29,2	BY 617814	CT06803	06/11/2015
17	7	203	90,3	BY 617815	CT06804	06/11/2015
18	8	203	29,2	BY 617816	CT06805	06/11/2015
19	9	203	90,3	BY 617817	CT06806	06/11/2015
20	10	203	100,0	BY 617818	CT06808	06/11/2015
21	11	203	90,3	BY 617819	CT06807	06/11/2015
22	12	203	90,3	BY 617820	CT06809	06/11/2015
23	2	459	60,8	BY 617821	CT06810	06/11/2015
24	13	203	90,3	BY 617823	CT06811	06/11/2015
25	541	05	120	BĐ 224395	CH00244	08/07/2014
26	301	05	280	BĐ 224396	CH00245	08/07/2014
27	3	529	13.694,9	BX 911173	CT06094	23/01/2015
28	4	529	46,1	BX 911172	CT06093	23/01/2015
Tổng cộng:			740.111,8			